

THÔNG BÁO

Thực hiện các chế độ, chính sách cho sinh viên học kỳ I, 2024-2025

Các sinh viên nộp hồ sơ chế độ, chính sách trong học kỳ I, 2024-2025 qua 02 bước sau:

Bước 1: Khai online tại link sau trước 17h00 ngày 21/8/2024

<https://tinyurl.com/cdcs2024>

Bước 2: Nộp bản giấy hồ sơ về Phòng Công tác HV, SV-YT vào **15-21/8/2024**.

Sinh viên có thể nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện về:

Phòng Công tác học viên, sinh viên – Y tế, Trường Đại học Dược Hà Nội
13-15 Lê Thánh Tông, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

SĐT: 024.3933.6467 Email: cthvsyt@hup.edu.vn

Riêng đối với sinh viên nhập học năm 2024, khai online và nộp hồ sơ bản giấy trước 16h00 ngày 17/9/2024.

Các chế độ, chính sách cho sinh viên bao gồm:

1. Miễn, giảm học phí:

Đối tượng:

- Con Liệt sĩ, con Thương binh/bệnh binh, con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, ...
- Người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo/cận nghèo năm 2024.
- Người dân tộc rất ít người/dân tộc ít người ở vùng đặc biệt khó khăn.
- Con cán bộ, công nhân, viên chức mà cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp được hưởng trợ cấp thường xuyên.
- Một số đối tượng khác.

Để xem chi tiết thông tin về đối tượng, hồ sơ miễn giảm học phí, quy định chi tiết, xin xem Nghị định 81/2021/NĐ-CP của Chính phủ ngày 27/8/2021.

Chú ý: các sinh viên nằm trong danh sách được bảo lưu hồ sơ miễn/giảm học phí **không** cần nộp bổ sung hồ sơ, **không** cần khai online (xem Phụ lục 1).

2. Trợ cấp xã hội

Đối tượng: sinh viên đại học chính quy, cao đẳng chính quy thuộc:

- **Hộ nghèo** năm 2024 (100.000đ/tháng; yêu cầu: điểm TBC HK II, 2023-2024 ≥ 2.00 hoặc là SV nhập học năm 2024).
- **Dân tộc thiểu số** ở vùng cao (140.000đ/tháng)

Nộp đơn xin hưởng chế độ trợ cấp xã hội (theo mẫu đính kèm).

Chú ý: các sinh viên nằm trong danh sách được bảo lưu hồ sơ trợ cấp xã hội **không** cần nộp bổ sung hồ sơ, **không** cần khai online (xem Phụ lục 2). Riêng các trường hợp muốn thay đổi đối tượng cần nộp hồ sơ mới thay thế.

3. Hỗ trợ chi phí học tập (mỗi học kỳ nộp 01 bộ hồ sơ)

Đối tượng: Sinh viên người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo/cận nghèo thi đỗ vào đại học, cao đẳng chính quy (không áp dụng cho các đối tượng: cử tuyển, dự bị đại học, 30a, tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển,...)

Mức hỗ trợ: 60% mức lương cơ bản x 5 tháng/học kỳ

Hồ sơ bao gồm: Đơn đề nghị hỗ trợ chi phí học tập (theo mẫu), bản sao giấy chứng nhận hộ nghèo/cận nghèo, bản sao giấy khai sinh.

4. Giảm tiền ở Khu Nội trú cho ĐTU'T

Các sinh viên thuộc đối tượng ưu tiên sau sẽ được giảm tiền ở Khu Nội trú (trừ tháng 7, tháng nghỉ hè):

- Người dân tộc thiểu số, có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số (hồ sơ: đơn, bản sao giấy khai sinh; minh chứng được bảo lưu trong toàn khóa).

- SV là con hộ nghèo, hộ cận nghèo (hồ sơ: đơn, bản sao giấy chứng nhận hộ nghèo/cận nghèo; minh chứng được bảo lưu 1 năm dương lịch).

- SV con liệt sỹ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của người có công với cách mạng (hồ sơ: đơn, bản sao giấy tờ tương ứng, xác nhận của Phòng LĐTBXH quận/huyện; minh chứng được bảo lưu trong toàn khóa học).

- SV cử tuyển, sinh viên trúng tuyển diện dự bị đại học (hồ sơ: đơn).

- SV có hộ khẩu thường trú tại vùng cao, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (hồ sơ: đơn, bản sao hộ khẩu thường trú; minh chứng được bảo lưu trong toàn khóa học).

Lưu ý: Tất cả sinh viên đều cần nộp đơn, các sinh viên được bảo lưu minh chứng chỉ cần nộp đơn, không cần nộp minh chứng kèm theo.

5. Học bổng khuyến khích học tập

Học bổng khuyến khích học tập (KKHT) học kỳ I, năm học 2024-2025 được xét và phát trong học kỳ II, năm học 2024-2025 (sau khi có điểm thi học kỳ I, 2024-2025).

Sinh viên theo dõi bảng tin hoặc website để biết danh sách nhận học bổng KKHT.

6. Các học bổng khác dành cho sinh viên

Ngoài học bổng KKHT, Nhà trường phối hợp cùng một số tổ chức/cá nhân để trao học bổng khác cho sinh viên. Sinh viên theo dõi bảng tin hoặc website của Trường. Nhà trường sẽ có thông báo tiêu chí, hồ sơ đăng ký nhận học bổng tương ứng với từng học bổng riêng.

Ngoài ra, sinh viên có thể nộp đơn xin học bổng dành cho đối tượng sinh viên khó khăn vươn lên trong học tập (theo mẫu) để xây dựng ngân hàng hồ sơ sinh viên khó khăn. Nhà trường sẽ lựa chọn sinh viên nhận học bổng dành cho sinh viên khó khăn trong các hồ sơ đăng ký và ngân hàng hồ sơ.

7. Trợ cấp khó khăn cho sinh viên

Đối với các sinh viên có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn khác, có nhu cầu được trợ giúp đặc biệt từ Nhà trường để có thể tiếp tục học tập, đề nghị làm đơn, gửi về Phòng Công tác Học viên, sinh viên – Y tế.

8. Một số lưu ý:

- Các chế độ, chính sách là riêng biệt, sinh viên cần làm hồ sơ cho từng chế độ, chính sách.
- Yêu cầu sinh viên đăng ký bangtinhup theo hướng dẫn để có thể kịp thời nhận thông báo từ Nhà trường.
- Lớp trưởng các lớp thông báo đến tất cả sinh viên trong lớp để biết và thực hiện kịp thời.

Nơi nhận:

- Các lớp SV;
- Ban Giám hiệu (để báo cáo);
- Lưu: VT, HVSVYT.

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG CT HV,SV – YT



PLI DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC BẢO LƯU HỒ SƠ MIỄN GIẢM HỌC PHÍ

Học kỳ I, năm học 2024 – 2025

(Kèm theo Thông báo số 424 /TB-DHN ngày 05 tháng 8 năm 2023)

TT	Mã SV	Họ tên	Lớp	Miễn giảm HP	Đối tượng
1	2001003	Nguyễn Thị Thu An	Q1K75	Miễn học phí	Con thương binh 4/4
2	2001004	Phạm Thị Thúy An	O1K75	Giảm 50% HP	Con người TNLD-BNN 31%
3	2001012	Đỗ Thị Kim Anh	N1K75	Miễn học phí	Con bệnh binh 51%
4	2001047	Vũ Lan Anh	N1K75	Giảm 50% HP	Con người TNLD-BNN 50%
5	2001062	Nhâm Đức Bách	O1K75	Miễn học phí	Con bệnh binh 81%
6	2001082	Nguyễn Ngọc Chi	N1K75	Giảm 50% HP	Con người TNLD-BNN 35%
7	2001089	Đinh Mạnh Chung	N1K75	Giảm 70% HP	DT Mường - VDBKK
8	2001093	Bàn Thị Cói	Q1K75	Giảm 70% HP	DT Dao - VDBKK
9	2001097	Vũ Thị Kim Cúc	P1K75	Miễn học phí	DT Nùng - Hộ cận nghèo
10	2001105	Nguyễn Hải Đăng	N1K75	Miễn học phí	Con bệnh binh 65%
11	2001110	Nguyễn Thị Hồng Diệp	P1K75	Giảm 70% HP	DT Tày - VDBKK
12	2001115	Hoàng Thị Xuân Diệu	Q1K75	Miễn học phí	DT Tày - Hộ nghèo
13	2001151	Trần Mỹ Duyên	P1K75	Giảm 70% HP	DT Tày - VDBKK
14	2001155	Bùi Thị Giang	O1K75	Miễn học phí	Con bệnh binh 51%
15	2001169	Hoàng Ngọc Hà	O1K75	Giảm 50% HP	Con người TNLD-BNN 31%
16	2001182	Phạm Thu Hà	O1K75	Miễn học phí	Con thương binh 21%
17	2001194	Bùi Thị Diệu Hằng	O1K75	Giảm 70% HP	DT Mường - VDBKK
18	2001200	Phạm Thị Minh Hằng	M1K75	Miễn học phí	Con thương binh 81%
19	2001203	Trần Thu Hằng	Q1K75	Giảm 70% HP	DT Nùng - VDBKK
20	2001205	Bùi Thị Hạnh	P1K75	Miễn học phí	DT Tày - Hộ cận nghèo
21	2001237	Đinh Hồ Đức Hiệu	Q1K75	Miễn học phí	Con thương binh 29%
22	2001254	Bùi Minh Hoàng	Q1K75	Giảm 70% HP	DT Tày - VDBKK
23	2001263	Lý Thị Huệ	P1K75	Miễn học phí	DT Tày - Hộ cận nghèo
24	2001340	Lê Thị Yến Linh	P1K75	Giảm 70% HP	DT Thái - VDBKK
25	2001361	Trần Thị Thùy Linh	N1K75	Miễn học phí	Con thương binh 38%
26	2001471	Vàng Mùi Phạm	P1K75	Miễn học phí	DT Dao - Hộ cận nghèo
27	2001506	Hà Thị Lệ Quyên	P1K75	Miễn học phí	DT Mường - Hộ cận nghèo
28	2001533	Hoàng Thị Tâm	Q1K75	Miễn học phí	DT Nùng - Hộ cận nghèo
29	2001566	Hà Thị Phương Thảo	N1K75	Miễn học phí	DT Mường - Hộ nghèo
30	2001573	Nguyễn Thị Phương Thảo	M1K75	Giảm 50% HP	Con người TNLD-BNN 65%
31	2001612	Kim Hoài Thương	O1K75	Miễn học phí	DT Mường - Hộ cận nghèo
32	2001630	Bùi Thị Thu Trà	Q1K75	Giảm 70% HP	DT Mường - VDBKK
33	2001670	Lê Thị Kiều Trinh	N1K75	Giảm 70% HP	DT Nùng - VDBKK
34	2001716	Hà Tiểu Yến	O1K75	Giảm 70% HP	DT Thái - VDBKK
35	2101016	Lưu Trần Minh Anh	O1K76	Miễn học phí	Con thương binh 25%

TT	Mã SV	Họ tên	Lớp	Miễn giảm HP	Đối tượng
36	2101099	Nguyễn Thành Đạt	M1K76	Miễn học phí	Con thương binh 36%
37	2101103	Hoàng Mùi Diên	P1K76	Miễn học phí	DT Dao - Hộ nghèo
38	2101308	Nguyễn Thị Thu Huyền	P1K76	Miễn học phí	Con thương binh 21%
39	2101320	Phạm Bảo Khánh	N1K76	Giảm 70% HP	DT Tày - VDBKK
40	2101327	Nguyễn Hữu Khoa	O1K76	Miễn học phí	Con bệnh binh 61%
41	2101340	Lương Thị Ngọc Lan	Q1K76	Miễn học phí	Con thương binh 97%
42	2101343	Nguyễn Thạch Liên	M1K76	Miễn học phí	Con thương binh 25%
43	2101346	Tổng Thị Liên	Q1K76	Miễn học phí	DT Sán Dìu - Hộ cận nghèo
44	2101406	Nguyễn Thị Minh Lý	P1K76	Miễn học phí	DT Mường - Hộ nghèo
45	2101488	Giang Minh Nguyệt	O1K76	Giảm 50% HP	Con người TNLD-BNN 31%
46	2101548	Phạm Thị Quyên	P1K76	Miễn học phí	Con thương binh 15%
47	2101557	Nguyễn Diễm Quỳnh	Q1K76	Giảm 50% HP	Con người TNLD-BNN 51%
48	2101571	Dương Thị Thanh Tâm	M1K76	Giảm 70% HP	DT Hoa - VDBKK
49	2101633	Vũ Thị Thùy	P1K76	Miễn học phí	Con thương binh 21%
50	2101634	Bế Thị Thủy	O1K76	Giảm 70% HP	DT Mường - VDBKK
51	2101636	Hồ Hương Thủy	N1K76	Miễn học phí	Con thương binh 26%
52	2101644	Bùi Phương Tinh	Q1K76	Miễn học phí	DT Mường - Hộ nghèo
53	2101708	Võ Thảo Vân	N1K76	Giảm 70% HP	DT Tày - VDBKK
54	2101717	Ma Thị Yếm	O1K76	Giảm 70% HP	DT Tày - VDBKK
55	2191009	Lê Minh Đức	H1K2	Giảm 70% HP	DT Tày - VDBKK
56	2201037	Hoàng Trường Đức Anh	A3K77	Miễn học phí	Con thương binh 81%
57	2201042	Lê Thị Lan Anh	A4K77	Miễn học phí	DT Mường - Hộ nghèo
58	2201067	Nguyễn Thị Quỳnh Anh	A1K77	Giảm 50% HP	Con người TNLD-BNN 33%
59	2201164	Nguyễn Quốc Đạt	A1K77	Miễn học phí	DT Mường - Hộ cận nghèo
60	2201188	Bùi Thị Thùy Dung	A3K77	Giảm 70% HP	DT Mường - VDBKK
61	2201213	Quách Văn Dương	A3K77	Miễn học phí	DT Mường - Hộ nghèo
62	2201214	Triệu Thùy Dương	A1K77	Giảm 70% HP	DT Nùng - VDBKK
63	2201257	Vũ Thị Hà	A2K77	Giảm 50% HP	Con người TNLD-BNN 91%
64	2201277	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	A4K77	Miễn học phí	DT Mường - Hộ nghèo
65	2201278	Trần Thị Diễm Hạnh	A1K77	Giảm 70% HP	DT Thái - VDBKK
66	2201283	Xã Thị Hồng Hậu	A1K77	Miễn học phí	DT Thái - Hộ cận nghèo
67	2201306	Lý Thị Hiểu	A2K77	Miễn học phí	DT Nùng - Hộ cận nghèo
68	2201308	Lù Thị Hoa	A3K77	Giảm 70% HP	DT Nùng - VDBKK
69	2201311	Nông Hồng Hoa	A3K77	Miễn học phí	DT Tày - Hộ cận nghèo
70	2201313	Voọng Thị Hoa	A4K77	Miễn học phí	DT Thái - Hộ nghèo
71	2201347	Lê Phương Huệ	A1K77	Miễn học phí	Con thương binh 81%
72	2201380	Đặng Thị Huyền	A3K77	Miễn học phí	Con thương binh 43%
73	2201392	Nguyễn Thị Thu Huyền	A2K77	Miễn học phí	Con bệnh binh 45%
74	2201429	Ngô Gia Lệ	A3K77	Giảm 70% HP	DT Tày - VDBKK
75	2201461	Nguyễn Thị Huyền Linh	A3K77	Miễn học phí	Con thương binh 37%
76	2201506	Vi Thị Nam Ly	A2K77	Miễn học phí	DT Thái - Hộ cận nghèo

TT	Mã SV	Họ tên	Lớp	Miễn giảm HP	Đối tượng
77	2201655	Vũ Duy Phúc	A3K77	Giảm 50% HP	Con người TNLD-BNN 31%
78	2201707	Hoàng Minh Sơn	A4K77	Giảm 70% HP	DT Mường - VDBKK
79	2201760	Nguyễn Phúc Thịnh	A4K77	Giảm 50% HP	Con người TNLD-BNN 42%
80	2201770	Hoàng Anh Thư	A2K77	Giảm 70% HP	DT Tày - VDBKK
81	2201804	Dương Quỳnh Trang	A1K77	Giảm 70% HP	DT Tày - VDBKK
82	2201864	Nguyễn Diệu Tuyết	A1K77	Miễn học phí	DT Tày - Hộ nghèo
83	2201913	Trần Thị Cẩm Tú	A4K77	Giảm 50% HP	Con người TNLD-BNN 52%
84	2281010	Nguyễn Trường Giang	S1K1	Giảm 50% HP	Con người TNLD-BNN 41%
85	2301031	Nguyễn Hà Anh	A1K78	Miễn học phí	DT Mường - Hộ cận nghèo
86	2301066	Phạm Văn Anh	A4K78	Giảm 50% HP	Con người TNLD-BNN 31%
87	2301082	Đoàn Thị Ngọc Ánh	A4K78	Miễn học phí	Con bệnh binh 61%
88	2301098	Nguyễn Thái Bình	A2K78	Giảm 50% HP	Con người TNLD-BNN 32%
89	2301148	Trần Thị Diệu	A4K78	Giảm 50% HP	Con người TNLD-BNN 31%
90	2301188	Sầm Thanh Duyên	A1K78	Giảm 70% HP	DT Nùng - VDBKK
91	2301234	Mai Diệu Hạnh	A1K78	Giảm 70% HP	DT Mường - VDBKK
92	2301235	Nguyễn Thị Minh Hạnh	A1K78	Giảm 50% HP	Con người TNLD-BNN 41%
93	2301264	Vi Thu Hoài	A2K78	Giảm 70% HP	DT Tày - VDBKK
94	2301304	Lê Khánh Huyền	A1K78	Miễn học phí	Con thương binh 34%
95	2301431	Hà Thị Phương Mai	A4K78	Miễn học phí	Con thương binh 1/8
96	2301440	Phạm Ngọc Mai	A1K78	Giảm 50% HP	Con người TNLD-BNN 31%
97	2301486	Lê Thị Quỳnh Nga	A4K78	Giảm 70% HP	DT Tày - VDBKK
98	2301524	Bùi Thị Ánh Nguyệt	A2K78	Giảm 70% HP	DT Mường - VDBKK
99	2301541	Triệu Quỳnh Như	A4K78	Giảm 70% HP	DT Nùng - VDBKK
100	2301569	Nguyễn Thị Hà Phương	A4K78	Miễn học phí	DT Thái - Hộ cận nghèo
101	2301592	Nguyễn Nhật Quang	A3K78	Giảm 50% HP	Con người TNLD-BNN 48%
102	2301669	Bùi Diễm Thanh Thư	A4K78	Miễn học phí	Con thương binh 24%
103	2301710	Bùi Thị Thu Trang	A1K78	Giảm 70% HP	DT Mường - VDBKK

Danh sách bao gồm 103 sinh viên, sắp xếp theo thứ tự Mã SV.

PL2. DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC BẢO LƯU HỒ SƠ TRỢ CẤP XÃ HỘI

Học kỳ I, năm học 2024 – 2025

(Kèm theo Thông báo số 424 /TB-DHN ngày 05 tháng 8 năm 2024)

TT	Mã SV	Họ tên	Lớp	Đối tượng	Mức TCXH
1	2001093	Bàn Thị Cói	Q1K75	DTVC	140.000 đ/tháng x 5 tháng
2	2001151	Trần Mỹ Duyên	P1K75	DTVC	140.000 đ/tháng x 5 tháng
3	2001194	Bùi Thị Diệu Hằng	O1K75	DTVC	140.000 đ/tháng x 5 tháng
4	2001203	Trần Thu Hằng	Q1K75	DTVC	140.000 đ/tháng x 5 tháng
5	2001205	Bùi Thị Hạnh	P1K75	DTVC	140.000 đ/tháng x 5 tháng
6	2001218	Hoàng Thị Thu Hiền	Q1K75	DTVC	140.000 đ/tháng x 5 tháng
7	2001340	Lê Thị Yến Linh	P1K75	DTVC	140.000 đ/tháng x 5 tháng
8	2001421	Hoàng Kim Ngân	Q1K75	DTVC	140.000 đ/tháng x 5 tháng
9	2001533	Hoàng Thị Tâm	Q1K75	DTVC	140.000 đ/tháng x 5 tháng
10	2001670	Lê Thị Kiều Trinh	N1K75	DTVC	140.000 đ/tháng x 5 tháng
11	2001716	Hà Tiểu Yến	O1K75	DTVC	140.000 đ/tháng x 5 tháng
12	2101103	Hoàng Mùi Diễm	P1K76	DTVC	140.000 đ/tháng x 5 tháng
13	2101320	Phạm Bảo Khánh	N1K76	DTVC	140.000 đ/tháng x 5 tháng
14	2101411	Lý Thị Hương Mai	Q1K76	DTVC	140.000 đ/tháng x 5 tháng
15	2101570	Đinh Thị Minh Tâm	N1K76	DTVC	140.000 đ/tháng x 5 tháng
16	2101634	Bế Thị Thủy	O1K76	DTVC	140.000 đ/tháng x 5 tháng
17	2101708	Võ Thảo Vân	N1K76	DTVC	140.000 đ/tháng x 5 tháng
18	2191009	Lê Minh Đức	H1K2	DTVC	140.000 đ/tháng x 5 tháng
19	2191047	Lại Phương Thảo	H1K2	DTVC	140.000 đ/tháng x 5 tháng
20	2201028	Dương Quang Anh	A3K77	DTVC	140.000 đ/tháng x 5 tháng
21	2201188	Bùi Thị Thùy Dung	A3K77	DTVC	140.000 đ/tháng x 5 tháng
22	2201278	Trần Thị Diễm Hạnh	A1K77	DTVC	140.000 đ/tháng x 5 tháng
23	2201405	Mạc Bàn Duy Khánh	A2K77	DTVC	140.000 đ/tháng x 5 tháng
24	2201506	Vì Thị Nam Ly	A2K77	DTVC	140.000 đ/tháng x 5 tháng
25	2201770	Hoàng Anh Thư	A2K77	DTVC	140.000 đ/tháng x 5 tháng
26	2201804	Dương Quỳnh Trang	A1K77	DTVC	140.000 đ/tháng x 5 tháng
27	2301188	Sầm Thanh Duyên	A1K78	DTVC	140.000 đ/tháng x 5 tháng
28	2301486	Lê Thị Quỳnh Nga	A4K78	DTVC	140.000 đ/tháng x 5 tháng
29	2301569	Nguyễn Thị Hà Phương	A4K78	DTVC	140.000 đ/tháng x 5 tháng
30	2001115	Hoàng Thị Xuân Diệu	Q1K75	HN2024	100.000 đ/tháng x 5 tháng
31	2001566	Hà Thị Phương Thảo	N1K75	HN2024	100.000 đ/tháng x 5 tháng
32	2101156	Hồ Thị Duyên	M1K76	HN2024	100.000 đ/tháng x 5 tháng
33	2101406	Nguyễn Thị Minh Lý	P1K76	HN2024	100.000 đ/tháng x 5 tháng
34	2101644	Bùi Phương Tinh	Q1K76	HN2024	100.000 đ/tháng x 5 tháng
35	2201042	Lê Thị Lan Anh	A4K77	HN2024	100.000 đ/tháng x 5 tháng

TT	Mã SV	Họ tên	Lớp	Đối tượng	Mức TCXH
36	2201068	Nguyễn Thị Vân Anh	A1K78	HN2024	100.000 đ/tháng x 5 tháng
37	2201091	Nguyễn Ngọc Ánh	A1K77	HN2024	100.000 đ/tháng x 5 tháng
38	2201213	Quách Văn Dương	A3K77	HN2024	100.000 đ/tháng x 5 tháng
39	2201277	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	A4K77	HN2024	100.000 đ/tháng x 5 tháng
40	2201313	Voọng Thị Hoa	A4K77	HN2024	100.000 đ/tháng x 5 tháng
41	2201864	Nguyễn Diệu Tuyết	A1K77	HN2024	100.000 đ/tháng x 5 tháng
42	2301341	Nguyễn Thị Lam	A1K78	HN2024	100.000 đ/tháng x 5 tháng

Danh sách bao gồm 42 sinh viên, sắp xếp theo thứ tự Đối tượng, Mã SV.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN XIN MIỄN, GIẢM HỌC PHÍ

Tên tôi là (chữ in hoa):

Mã SV: Lớp: Khóa: Hệ:

Số điện thoại: Email:

I. Nhóm đối tượng:

☐ Miễn học phí

☐ Giảm 50% học phí

☐ Giảm 70% học phí

II. Đối tượng cụ thể:

III. Các giấy tờ nộp kèm đơn này

1.

2.

3.

4.

5.

Vậy, tôi làm đơn này kính mong Nhà trường xem xét miễn, giảm học phí cho tôi.

Tôi xin cam đoan tất cả thông tin khai ở trên là đúng sự thật.

....., ngày tháng năm 20.....

NGƯỜI LÀM ĐƠN

(Ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu đơn có thể download tại
<http://tinyurl.com/qlsvonline>
mục “các mẫu đơn, giấy tờ”

BIÊN NHẬN GIẤY TỜ (phần dành cho Sinh viên giữ)

(Sinh viên ghi đầy đủ các thông tin dưới đây)

Mã SV: Họ tên:

Đối tượng (ghi cụ thể):

Giấy tờ đã thu:

Ghi chú:

Hà Nội, ngày tháng năm

PHÒNG CÔNG TÁC HỌC VIÊN, SINH VIÊN – Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN XIN HƯỞNG CHẾ ĐỘ TRỢ CẤP XÃ HỘI

Kính gửi: **Ban giám hiệu trường Đại học Dược Hà Nội**

Tên tôi là (*chữ in hoa*): Mã SV:

Dân tộc: Lớp/khóa:

Hộ khẩu thường trú (*ghi rõ thôn/xóm/tổ, xã/phường, quận/huyện, tỉnh/TP*):

Số điện thoại ("*"*): Email:

Thuộc đối tượng (*dân tộc vùng cao/hộ nghèo năm....*):

Tôi làm đơn này kính mong Nhà trường cấp trợ cấp xã hội cho tôi.

Các giấy tờ được gửi kèm theo đơn này:

Đối tượng DTVC

☐ Giấy chứng nhận đối tượng dân tộc vùng cao hoặc bản sao công chứng số hộ khẩu

☐ Bản sao Giấy khai sinh

☐ Số quyết định công nhận là xã/huyện vùng cao:
(*không cần nộp quyết định, chỉ cần ghi số QĐ, ngày ban hành*):

Số QĐ:

QĐ ban hành ngày:

Đối tượng Hộ nghèo năm 20.....

☐ Bản sao giấy chứng nhận Hộ nghèo 20.....

Hà Nội, ngày tháng năm 20

NGƯỜI LÀM ĐƠN

(*Ký, ghi rõ họ tên*)



Phòng QLSV nhận đơn của SV ngày: Người nhận:

Ghi chú:



BIÊN NHẬN GIẤY TỜ (*phân giao cho Sinh viên giữ*)



(*Sinh viên ghi đầy đủ các thông tin dưới đây*)

Mã SV: Họ tên:

Dân tộc: HKTT:

Đối tượng: Ghi chú:

Mẫu đơn có thể download tại
<http://tinyurl.com/qlsvonline>
mục "mẫu đơn, giấy tờ"

Hà Nội, ngày tháng năm 20

PHÒNG CÔNG TÁC HỌC VIÊN, SINH VIÊN – Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP
(Dùng cho sinh viên đang học tại các cơ sở giáo dục đại học công lập)

Kính gửi: **Trường Đại học Dược Hà Nội**

Họ và tên (chữ in hoa): Dân tộc:

Ngày sinh: Nơi sinh (tỉnh):

Lớp: Khóa: Ngành: Dược

Mã sinh viên: Số điện thoại:

Thuộc đối tượng: Người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo/cận nghèo năm

Căn cứ Quyết định số 66/2013/QĐ-TTg của chính phủ, tôi làm đơn này đề nghị được Nhà trường xem xét để hỗ trợ chi phí học tập theo quy định.

Hà Nội, ngày tháng năm 20
NGƯỜI LÀM ĐƠN
(Ký, ghi rõ họ tên)



Phòng QLSV nhận đơn của SV ngày: Người nhận:

Ghi chú:



BIÊN NHẬN GIẤY TỜ (phân giao cho Sinh viên giữ)



(Sinh viên ghi đầy đủ các thông tin dưới đây)

Mã SV: Họ tên:

Dân tộc: HKTT:

Năm tuyển sinh: Số báo danh:

Số điện thoại:

Đối tượng: Ghi chú:

Mẫu đơn có thể download tại
<http://tinyurl.com/qlsvonline>
mục “mẫu đơn, giấy tờ”

Hà Nội, ngày tháng năm 20
PHÒNG CÔNG TÁC HỌC VIÊN, SINH VIÊN – Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN XIN GIẢM TIỀN Ở KHU NỘI TRÚ

Kính gửi: **Ban Giám hiệu trường Đại học Dược Hà Nội**
 Phòng Công tác học viên, sinh viên – Y tế

Tên tôi là:..... Mã SV: Lớp:

Giới tính: Ngày sinh: Nơi sinh:

Số điện thoại:

Số phòng ở KNT: Ngày vào: Ngày ra:

I. Nhóm đối tượng ưu tiên:

- ☐ Con liệt sỹ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của người có công
- ☐ Sinh viên cử tuyển hoặc trúng tuyển diện dự bị đại học
- ☐ Sinh viên có HKTT tại vùng cao, vùng có điều kiện KT-XH đặc biệt khó khăn
- ☐ Sinh viên người dân tộc thiểu số; có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số
- ☐ Sinh viên mồ côi cả cha và mẹ
- ☐ Hộ nghèo, hộ cận nghèo

Đối tượng cụ thể:

- ☐ Được bảo lưu hồ sơ giảm tiền ở KNT
- ☐ Nộp hồ sơ lần đầu.

II. Các giấy tờ nộp kèm đơn này

1.
2.
3.
4.
5.

Vậy, tôi làm đơn này kính mong Nhà trường xem xét giảm tiền ở Khu nội trú cho tôi trong học kỳ.....năm học.....

Tôi xin cam đoan tất cả thông tin khai ở trên là đúng sự thật.

Hà Nội, ngày ... tháng... năm

Người làm đơn

(Ký và ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN KHAI HOÀN CẢNH GIA ĐÌNH
(đăng ký học bổng dành cho SVKK)

Kính gửi: UBND xã/phường
Trường Đại học Dược Hà Nội

Tên tôi là: SĐT:

Mã sinh viên: Lớp/khóa: trường Đại học Dược Hà Nội

Số CMND: cấp ngày: tại:

Hộ khẩu thường trú:

Tôi làm đơn này mong UBND xã/phường xác nhận hoàn cảnh gia đình cho tôi để hoàn thiện hồ sơ học bổng cho sinh viên khó khăn, cụ thể như sau:

1. Kết quả rèn luyện, học tập (thang điểm 4)

Năm thứ	Năm học	Lớp / khóa	Điểm TBCL1	Điểm TBC cao nhất	Khen thưởng / kỷ luật
1	20 - 20				
2	20 - 20				
3	20 - 20				
4	20 - 20				

Thành tích đặc biệt khác:
.....
.....
.....

2. Các học bổng đã được nhận:

TT	Năm học	Tên học bổng	Mức học bổng
1	20 - 20		
2	20 - 20		
3	20 - 20		
4	20 - 20		
5	20 - 20		

3. Thành phần gia đình:

- **Họ và tên Bố:** **Năm sinh:**

Số điện thoại: **Nghề nghiệp:**

Nơi công tác:

- **Họ và tên Mẹ:** **Năm sinh:**

Số điện thoại: **Nghề nghiệp:**

Nơi công tác:

Lưu ý: Sinh viên có thể viết tay hoặc đánh máy theo mẫu đơn này. Nhà trường ưu tiên các đơn có xác nhận UBND xã/phường.
Mẫu đơn có thể download tại <http://tinyurl.com/qlsvonline> mục "mẫu đơn, giấy tờ"

- **Anh, chị em ruột** (họ tên, năm sinh, SĐT, nghề nghiệp, nơi công tác, thu nhập, hoàn cảnh):

.....

.....

.....

.....

.....

- **Vợ/chồng** (họ tên, năm sinh, SĐT, nghề nghiệp, nơi công tác):

3. Thuộc đối tượng ưu tiên: (hộ nghèo/cần nghèo năm....., bãi ngang, khó khăn...)

.....

4. Hoàn cảnh gia đình:

This image shows a full page of blank handwriting practice paper. It features multiple sets of horizontal lines. Each set consists of a solid top line, a dashed middle line, and a solid bottom line, providing a guide for letter height and placement. The paper is white and contains no other markings or text.

(Gửi kèm đơn này hoặc qua email: qlsv@hup.edu.vn 02 ảnh chụp ngôi nhà gia đình đang sinh sống. Khi gửi, ghi rõ mã SV, họ tên người gửi).

Xác nhận của UBND xã/phường , ngày tháng năm
 Người làm đơn